



Công Báo Điều Trần Đại Chúng

Phòng Quản Lý Giao Thông Công Cộng Vùng Đô Thị Hoa Thịnh Đốn

Văn kiện B12-01: Đề Xuất Điều Chỉnh Vé Xe Năm 2013 và

**Văn kiện B12-02: Đề Xuất Kế Hoạch Cung Cỗ Vốn năm 2013
và Hồ Sơ Xin Trợ Cấp Liên Bang năm 2012**

Mục Đích

Công báo sáu buổi điều trần đại chúng sẽ được Phòng Quản Lý Giao Thông Công Cộng Vùng Đô Thị Hoa Thịnh Đốn tổ chức để bàn về hai văn kiện nói trên. Chi tiết như sau:

Buổi điều trần Số 569
Thứ Hai, 27 tháng Hai, 2012
Trung Tâm Dịch Vụ Vùng
Bethesda Chevy Chase
4805 Edgemoor Ln
Bethesda, MD

Buổi điều trần Số 570
Thứ Tư, 29 tháng Hai, 2012
Căng tin Trường trung học
Mary Ellen Henderson
7130 Leesburg Pike
Falls Church, VA

Buổi điều trần Số 571
Thứ Năm, 1 tháng Ba, 2012
Nhà thờ Baptist Tưởng Niệm Thánh
Matthews
John H. Kearney, Sr.
Khán Phòng Fellowship
2616 Martin Luther King Jr Ave, SE
Washington, DC

Buổi điều trần Số 572
Thứ Hai, 5 tháng Ba, 2012
Căng tin Trường trung học
Washington Lee
1301 N Stafford St
Arlington, VA

Buổi điều trần Số 573
Thứ Ba, 6 tháng Ba, 2012
Nhà Thờ Giám Mục Thánh
Columba
4201 Albemarle St, NW
Washington, DC

Buổi điều trần Số 574
Thứ Tư, 7 tháng Ba, 2012
Nhà thờ đầu Methodist 6201
Belcrest Rd Hyattsville, MD

Tại tất cả các địa điểm: Diễn Đàn Mở 6 giờ tối – Điều Trần Đại Chúng 7 giờ tối.

Lưu ý: các ngày họp phụ thuộc vào chính sách đình hoãn do thời tiết của từng địa điểm.

Tất cả các địa điểm điều trần đại chúng đều có lối vào cho xe lăn. Cá nhân nào cần hỗ trợ đặc biệt như thông dịch ngôn ngữ dấu hiệu hoặc các dàn xếp khác để tới dự điều trần, hoặc cần tài liệu này dưới hình thức khác xin vui lòng liên hệ gấp với Danise Peña tại số 202-962-2511 hoặc 202-638-3780 (cho người khiếm thính) để Metro có thể thu xếp kịp thời. Để xin hỗ trợ ngôn ngữ như thông dịch, xin vui lòng gọi 202-962-1082.



Thông tin về các buổi điều trần sẽ có tại các thư viện công trong vùng, trên xe buýt, tàu điện ngầm và các phương tiện MetroAccess và trên mạng tại www.wmata.com/hearings.

CÁCH ĐĂNG KÝ PHÁT BIỂU – Mọi tổ chức hoặc cá nhân muốn phát biểu về 2 văn kiện trên sẽ có cơ hội thể hiện quan điểm và nói lên ý kiến và đưa ra các kiến nghị khác. Để lên danh sách nhân chứng, các cá nhân và đại diện cho các tổ chức muốn phát biểu tại các buổi điều trần phải gửi tên và tổ chức liên quan, nếu có, vào hòm thư speak@wmata.com. Đăng ký phát biểu cũng có thể được gửi thư bưu điện tới Văn phòng thư ký, Hoa Thịnh Đốn theo địa chỉ Office of the Secretary, Washington Metropolitan Area Transit Authority, 600 Fifth Street, NW, Washington, D.C. 20001. Hoặc quý vị có thể fax thông tin này tới số 202-962-1133. Xin vui lòng chỉ ghi danh một người phát biểu trong mỗi lá thư. Chúng tôi không chấp nhận danh sách người phát biểu. Xin lưu ý, thông tin này sẽ được công bố công khai theo chính sách Tiếp Cận Hồ Sơ Công Chúng (PARP) của WMATA. Quý vị có thể xem Chính sách PARP tại trang mạng wmata.com/about_metro/public_rr.cfm dưới đường dẫn có ghi “Các vấn đề pháp lý” (“Legal Affairs”). Các nhân viên nhà nước sẽ được phát biểu trước và mỗi người được phát biểu trong vòng năm phút. Các thành phần khác sẽ được phát biểu trong vòng ba phút mỗi người. Hạn chế về thời gian phát biểu này áp dụng cho tất cả mọi thành phần, bất kể nội dung phát biểu đề cập tới 1 hoặc cả 2 văn kiện. Các đại biểu không được phép chuyển nhượng thời gian phát biểu cho nhau.

CÁCH NỘP VIẾT VĂN BÀI PHÁT BIỂU – Viết văn bài phát biểu và các chương mục phải được gửi tới Văn Phòng Thư Ký trước 5 giờ chiều thứ Hai ngày 12 tháng Ba năm 2012 và có thể gửi thư điện tử tới writtentestimony@wmata.com. Hoặc cũng có thể gửi theo đường bưu điện tới Văn Phòng Thư Ký theo địa chỉ Office of the Secretary, Washington Metropolitan Area Transit Authority, 600 Fifth Street, NW, Washington, DC 20001. Hoặc viết văn bài phát biểu có thể được fax tới 202 962-1133. Xin vui lòng ghi rõ số văn kiện (B12-01 và/hoặc B12-02) trong bài nộp. Xin lưu ý các thông tin cá nhân như tên, địa chỉ email, địa chỉ, hoặc số điện thoại quý vị cung cấp trong bài phát biểu sẽ có thể được công bố công khai theo chính sách Tiếp Cận Hồ Sơ Công Chúng của WMATA, có trên mạng tại đường dẫn nêu trên.

ĐIỀU TRA VÀ DIỄN ĐÀN MỞ – Ngoài ra, nếu quý vị muốn tham gia điều tra về các lựa chọn của Metro để cân bằng ngân sách, xin vào trang www.wmata.com. Điều tra sẽ mở vào hồi 5 giờ chiều ngày 22 tháng Hai năm 2012 và sẽ kết thúc hồi 5 giờ chiều ngày 12 tháng Ba năm 2012. Quý vị sẽ được hỏi các câu hỏi về các chiến lược khả thi cho Metro để cân bằng ngân sách và các câu hỏi về nhân khẩu học. Lựa chọn này riêng biệt với việc phát biểu tại buổi điều trần hoặc gửi viết văn đóng góp ý kiến. Kết quả điều tra sẽ được trao đổi với Ban Lãnh Đạo Metro nhưng sẽ không được lưu trong hồ sơ điều trần đại chúng.

Để khuyến khích công chúng tham gia điều trần và đối thoại về đề xuất ngân sách và tăng giá vé trong năm 2013 và Kế Hoạch Cung Cỗ Vốn năm 2013 của WMATA, trước mỗi ngày điều trần, Metro sẽ tổ chức Diễn Đàn Mở kéo dài 1 tiếng để thu thập ý kiến của công chúng và các bên liên quan. Tại một quầy, chúng tôi sẽ liên tục chiếu phim về việc tái thiết Metro, tiến trình và các cột mốc quan trọng, và các vấn đề mấu chốt của đề xuất

ngân sách. Ở khu vực khác, các nhân viên cấp cao của hãng xe buýt, tàu điện ngầm, MetroAccess, SmarTrip® và cảnh sát sẽ phục vụ tại các dãy bàn để tiếp chuyện công chúng và trả lời các câu hỏi của cá nhân. Bàn Tuyển Nhân Sự cũng sẽ có mặt tại các sự kiện này. Ở khu vực thứ ba, quầy cà phê Không Gian Mạng sẽ là chỗ cho công chúng thực hiện điều tra trên mạng về đề xuất cân bằng ngân sách và tăng giá vé của Metro, cũng như viết ý kiến đóng góp cho buổi điều trần.

Kết quả điều tra và ý kiến đóng góp tại Diễn Đàn Mở sẽ được trình lên Ban Lãnh Đạo nhưng sẽ không được lưu hồ sơ chính thức của điều trần đại chúng.

ĐỀ XUẤT CỦA WMATA VẤN KIẾN B12-01: Đề Xuất Điều Chỉnh Vé Xe Năm 2013

Trong năm tài khóa tới, đề xuất ngân sách hoạt động và vốn của Metro hỗ trợ công cuộc tái thiết căn bản hệ thống và hoàn thiện an toàn và độ tin cậy. Ngân sách cũng hỗ trợ nâng cấp dịch vụ như tăng cường tàu trong giờ cao điểm để chuẩn bị khởi động tuyến đường Bạc, nâng cấp bảo dưỡng thang cuốn, nâng cấp dịch vụ hành lang xe buýt, và tăng cường an ninh. Metro sẽ cải thiện chương trình quản lý lâu năm và tiếp tục đạt tiêu chuẩn của Ban An Toàn Giao Thông Quốc Gia.

Về mặt hoạt động, ngân sách 1.6 tỷ đô la cho năm 2013 bao gồm tổng tăng chi tiêu 116 triệu đô la và giảm 3 triệu đô la doanh thu so với năm ngoái, sau khi đã phân bổ chi phí giữa các vùng và khách hàng đã phải trả giá vé cao hơn. Con số này bao gồm đề xuất tăng 53 triệu đô la (8%) từ các vùng và 66 triệu gia tăng giá vé tàu điện ngầm, xe buýt, MetroAccess và đậu xe. Đề xuất điều chỉnh giá vé bao gồm tăng trung bình 5% giá vé giờ cao điểm sử dụng thẻ SmarTrip® loại bỏ phụ trội cao điểm của giờ cao điểm; giảm khấu hao vé tàu điện ngầm giờ không cao điểm và tăng 10 xu giá vé xe buýt nội vùng.

Trong 116 triệu tăng ngân, 61 triệu đô la hỗ trợ gia tăng chi phí hoạt động. Hơn một nửa của 61 triệu này là gia tăng chi phí ích lợi nhân viên, chủ yếu là chi phí bảo hiểm y tế và 29 triệu đô lợi ích hưu trí, một nửa còn lại là do tăng lao động hợp đồng và các chi phí phi nhân sự. 55 triệu còn lại sẽ hỗ trợ an toàn, an ninh, độ tin cậy và các chương trình hoàn thiện khác.

Đề xuất tăng giá vé cũng được thiết kế nhằm đơn giản hóa hệ thống giá vé; tạo giá vé giản tiện hơn cho khách thập phương tới thăm thành phố và những người ít đi; khuyến khích sử dụng thẻ SmarTrip®; rút ngắn thời gian mua/ nạp vé khi lên xe buýt.

Đặc biệt, Metro đề xuất một loạt các phương án thay đổi giá vé để gia tăng 66 triệu như sau:

	Vé và phí	Giá vé/phí HIỆN TẠI	Các lựa chọn đề xuất giá vé năm 2013
	Vé tàu điện ngầm		
	Giá vé giờ cao điểm		
1	· Phí lên tàu	\$1.95	\$2.10
2	· Quảng đường từ 3 tới 6 dặm	\$0.299	\$0.316
3	· Quảng đường trên 6 dặm	\$0.265	\$0.280
4	· Giá vé tối đa giờ cao điểm	\$5.00	\$5.75
5	· HOẶC giá vé tối đa giờ cao điểm thay thế	\$5.00	\$6.00
6	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé giờ cao điểm	\$0.95 - \$2.50	\$1.05 - \$2.85
7	· HOẶC vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé giờ cao điểm thay thế	\$0.95 - \$2.50	\$1.05 - \$3.00
8	· Phụ trội giờ cao điểm của cao điểm	\$0.20	Bỏ
	Giá vé ngoài giờ cao điểm		
9	· Phí lên tàu	\$1.60	\$1.70
10	· Quảng đường từ 3 tới 6 dặm	Không có	\$0.237
11	· Quảng đường trên 6 dặm	Không có	\$0.210
12	· Giá vé tối đa ngoài giờ cao điểm	\$2.75	\$3.50
13	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé ngoài giờ cao điểm	\$0.95 - \$2.50	\$1.05 - \$3.00
14	· Phí cho 7 dặm đầu	\$1.60	Bỏ
15	· Phí cho quảng đường từ 7 tới 10 dặm	\$2.15	Bỏ
16	· Phí cho quảng đường hơn 10 dặm	\$2.75	Bỏ
	HOẶC Giá vé ngoài giờ cao điểm		
17	· Phí lên tàu	\$1.60	\$1.90
18	· Quảng đường từ 3 tới 6 dặm	Không có	\$0.284
19	· Quảng đường trên 6 dặm	Không có	\$0.252
20	· Giá vé tối đa ngoài giờ cao điểm	\$2.75	\$4.00
21	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé ngoài giờ cao điểm	\$0.95 - \$2.50	\$1.05 - \$3.00
	Giá vé cho khách dùng thẻ từ bằng giấy		
22	· Vé thẻ giấy giờ cao điểm	Không có	\$6.00
23	· Vé thẻ giấy ngoài giờ cao điểm	Không có	\$4.00
24	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé giờ cao điểm	Không có	\$3.00
25	· Phí phụ trội không dùng thẻ SmarTrip®	\$0.25	Bỏ
	HOẶC Giá vé thay thế cho khách dùng thẻ từ bằng giấy		
26	· Vé thẻ giấy vùng ngoài (theo bản đồ vùng)	Không có	\$6.00
27	· Vé thẻ giấy vùng trung tâm (theo bản đồ vùng)	Không có	\$4.00
28	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé giờ cao điểm	Không có	\$2.00 - \$3.00
29	· Phí phụ trội không dùng thẻ SmarTrip®	\$0.25	Bỏ
	HOẶC Giá vé thay thế cho khách dùng thẻ từ bằng giấy		
30	· Phí phụ trội không dùng thẻ SmarTrip®	\$0.25	\$1.00
31	· Vé cho người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé giờ cao điểm + · Phí phụ trội không dùng thẻ SmarTrip®	\$0.10	\$0.50 + nửa vé giờ cao điểm
	Thẻ tàu điện		
32	· Thẻ đi một ngày, có giá trị sau 9 rưỡi sáng	\$9.00	Bỏ
33	· Thẻ đi một ngày, không giới hạn thời gian	Không có	\$14.00
34	· Thẻ đi tàu điện 7 ngày bằng SmarTrip®	\$47.00	\$57.50
35	· Thẻ đi tàu điện 28 ngày bằng SmarTrip®	Không có	\$230.00
36	· Thẻ đi tàu điện 7 ngày quảng đường ngắn	\$32.35	Bỏ
37	· HOẶC thẻ giấy đi tàu điện 7 ngày quảng đường ngắn	\$32.35	\$35.00
38	· Thẻ giấy đi tàu điện 28 ngày quảng đường ngắn	Không có	\$140.00
	Các vé tàu khác		
39	· Vé chuyển từ xe buýt sang tàu điện ngầm dùng thẻ SmarTrip®	Giảm \$0.50	Không đổi
40	· Thẻ học sinh SmartStudent 30 ngày và Thẻ Một DC đi trong DC	\$30.00	\$32.00
41	· Thẻ học sinh DC và thẻ Một DC – đi 10 chuyến tàu trong DC	\$9.50	\$10.00
42	· Thẻ Transit Link đi tàu MARC và VRE	\$102.00	\$108.00
43	· Thẻ Transit Link đi tàu MTA	\$157.00	\$166.00

	Vé và phí xe buýt	Giá vé/phí HIỆN TẠI	Các lựa chọn đề xuất giá vé năm 2013
	Vé thường		
44	· Vé xe buýt SmarTrip® đi trong vùng có hạn chế số bến	\$1.50	\$1.60
45	· Vé xe buýt tốc hành SmarTrip®	\$3.65	Không đổi
46	· Vé xe buýt trả tiền mặt đi trong vùng có hạn chế số bến	\$1.70	\$2.00
47	· Vé xe buýt tốc hành trả tiền mặt	\$3.85	\$4.00
48	· Vé xe buýt đi sân bay trả bằng tiền mặt hoặc SmarTrip®	\$6.00	Không đổi
	Vé người cao tuổi/tàn tật bằng nửa vé thường		
49	· Vé xe buýt SmarTrip® đi trong vùng có hạn chế số bến	\$0.75	\$0.80
50	· Vé xe buýt tốc hành SmarTrip®	\$1.80	Không đổi
51	· Vé xe buýt trả tiền mặt đi trong vùng có hạn chế số bến	\$0.85	\$1.00
52	· Vé xe buýt tốc hành trả tiền mặt	\$1.90	\$2.00
53	· Vé xe buýt đi sân bay trả bằng tiền mặt hoặc SmarTrip®	\$1.80 - \$1.90	\$3.00
	Chuyển xe buýt		
54	· Chuyển từ xe buýt sang xe buýt dùng SmarTrip®	\$0.00	Không đổi
55	· Chuyển từ tàu sang xe buýt dùng SmarTrip®	\$0.50	Không đổi
56	· Chuyển từ MARC, VRE và MTA	\$0.00	Không đổi
57	· Chuyển từ xe buýt trong vùng lân cận	Tùy thuộc	Không đổi
	Thẻ xe buýt		
58	· Thẻ xe buýt 7 ngày trong vùng	\$15.00	\$16.00
59	· Thẻ xe buýt 7 ngày trong vùng cho người cao tuổi/tàn tật	\$7.50	\$8.00
	Các hình thức vé khác		
60	· Gói 10 xu đi xe, cho các tổ chức	\$17.00	\$20.00
61	· Xu đi xe cho học sinh DC	\$7.50	\$8.00
62	· Thẻ học sinh DC trong thẻ Một DC – 10 chuyến xe	\$7.50	\$8.00
	Vé MetroAccess		
63	· Vé MetroAccess (trong hành lang dịch vụ ¾ dặm của ADA)	Tùy thuộc	Tùy thuộc
64	· Vé tối đa	\$7.00	\$7.40
	Phí đậu xe		
65	· Hoa Thịnh Đốn	\$3.25 - \$4.25	\$3.50 - \$4.50
66	· Quận Montgomery	\$4.00 - \$4.75	\$4.25 - \$5.00
67	· Quận Prince George	\$4.25	\$4.50
68	· Virginia	\$4.50	\$4.75
69	· Phí giữ chỗ đậu xe hàng tháng	\$65.00	\$45.00 - \$65.00
70	· Phí đậu xe đồng hồ \$1.00/60 phút	\$1.00	Không đổi
71	· Phí đậu xe trong nhà ở trạm New Carillon ở Prince George	\$85.00	Không đổi
72	· Phí đậu xe cho khách không đi metro	\$8.25 - \$25.00	Không đổi
	Phí khác		
73	· Thuê khóa xe đạp		\$120.00 / năm
74	· Phụ phí ra/vào để nâng cấp trạm, 2 trạm theo Hiệp Ước Vùng		\$0.05

Các buổi điều trần sẽ thu thập ý kiến về thay đổi giá vé xe buýt, tàu điện ngầm, MetroAccess, phí đậu xe và các phí khác. Ngày dự tính bắt đầu thực hiện thay đổi giá vé là vào khoảng cuối tháng Bảy năm 2012. Chi tiết đầy đủ đề xuất ngân sách vốn và hoạt động có thể xem trên trang www.wmata.com/about_metro/public_rr.cfm

WMATA ĐỀ XUẤT VẤN KIẾN B12-02: Đề xuất Chương Trình Củng Cố Vốn Năm 2013 và Hồ Sơ Xin Trợ Cấp Liên Bang năm 2012

Năm 2011, Metro đã thực hiện chương trình vốn lớn nhất và táo bạo nhất từ khi bắt đầu xây dựng từ đầu những năm 1970 tới nay. Trong năm qua, cơ quan đã có tiến bộ vượt bậc tái tạo hệ thống từ việc thay đường ray và cơ sở hạ tầng tàu điện ngầm tới sửa thang cuốn và thay xe buýt và các phương tiện MetroAccess. Về mặt an toàn, Metro cũng nỗ lực phấn đấu đạt tiêu chuẩn NTSB khuyến nghị, cũng như đầu tư vào các mục tiêu an toàn trọng điểm.

Ngân sách vốn tăng chi phí tái thiết Metro, với gần nửa tỷ đô la chi phí trong năm 2013. Được Chính Phủ Liên Bang và chính phủ các vùng Maryland, Virginia, và Hoa Thịnh Đốn tài trợ, hơn 90% vốn ngân sách sẽ được đầu tư trực tiếp vào các dự án tăng cường an toàn và độ tin cậy của hệ thống.

Ngân sách vốn năm 2013 sẽ vượt tiêu chuẩn NTSB, bao gồm hoàn thiện hệ thống báo hiệu và thay thế các toa xe cũ nhất của Metro, đội tàu số 1000 với toa xe mới số 7000, cũng như các dự án nâng cấp đường ray và cơ sở hạ tầng và sửa chữa và thay thế thang cuốn và thang máy trên toàn hệ thống cùng với nhiều dự án khác.

Đề xuất chương trình dự án năm 2013 của WMATA cho đơn xin trợ cấp liên bang năm 2012 số 49 USC §5309 và §5307 và quỹ PRIIA và đơn xin tài trợ của Ủy Ban Trung Chuyển Giao Thông Liên Bang được nêu sau đây. WMATA dự định nộp chương trình dự án này cho Ủy Ban Kế Hoạch Giao Thông Thủ Đô làm nội dung Chương Trình Hoàn Thiện Giao Thông cho vùng đô thị Hoa Thịnh Đốn năm 2013 tới 2018.

CHƯƠNG TRÌNH Củng Cố VỐN NĂM 2013 CỦA WMATA

Chương trình củng cố vốn của WMATA năm 2013 dự tính lên tới tổng chi phí 904,098,281 đô la. Chi phí dự tính có thể tăng hoặc giảm, nhưng qui mô dự án sẽ không thay đổi. Chương trình đề xuất này sẽ được tài trợ từ các nguồn dự tính sau: \$139,365,000 từ quỹ 49 USC §5307 funds, \$35,206,124 từ quỹ tương đương 49 USC §5307 của vùng, \$101,266,000 từ quỹ 49 USC §5309, \$25,581,626 từ quỹ tương đương 49 USC §5309 của vùng, \$150,000,000 từ quỹ liên bang PRIIA, \$150,000,000 từ quỹ tương đương PRIIA của vùng, \$4,800,000 từ chương trình liên bang Chất Lượng Không Khí và Giải Tỏa Tác Nghiền (CMAQ) (gồm cả quỹ tương đương), dự tính thêm \$112,680,000 từ quỹ hệ thống nội vùng, và \$185,199,531 còn lại là chuyển giao từ năm ngoài và các nguồn quỹ khác.

Chương trình Củng Cố Vốn bao gồm các dự án sau:

- A. Phương Tiện/ Phụ Tùng**, bao gồm thay và sửa chữa xe buýt; thay và sửa chữa toa tàu điện ngầm, củng cố an toàn và độ tin cậy của toa tàu, thay phương tiện MetroAccess, thay phụ tùng, bảo trì bảo dưỡng;
- B. Tái tạo cơ sở hạ tầng hệ thống tàu điện ngầm**, bao gồm tái tạo phân đoạn đường ray tàu điện
- C. Cơ sở bảo dưỡng**, bao gồm xưởng sửa xe buýt, sân kho đường ray và cơ sở bảo dưỡng đường ray;
- D. Hệ thống và kỹ thuật**, gồm nâng cấp hệ thống năng lượng, phần mềm hỗ trợ điều khiển, phần mềm và thiết bị hỗ trợ kinh doanh, thiết bị bán vé xe;
- E. Đường ray và cơ sở hạ tầng**, bao gồm nâng cấp đường ray, giảm rò rỉ nước vào trong trạm và đường hầm;
- F. Tiện nghi khách hàng**, bao gồm nâng cấp thang máy, thang cuốn, trạm;
- G. Các nâng cấp khác**, gồm dự án phát triển mở rộng sức chứa của trạm, hành lang xe buýt ưu tiên, nâng cấp tiện nghi cho khách bộ hành và khác đi xe đạp;
- H. Thiết bị bảo dưỡng**, bao gồm bảo dưỡng tàu điện, xe buýt, các thiết bị kinh doanh;
- I. Các tiện nghi khác**, bao gồm tiện nghi kinh doanh và cảnh sát; và
- J. Hỗ trợ và quản lý dự án**

Nhu cầu đặc biệt của người tàn tật và người cao tuổi sẽ được cân nhắc khi thi hành dự án. Tất cả các dự án đều tuân thủ qui định sử dụng đất và qui hoạch giao thông của vùng Hoa Thịnh Đốn. Dự tính các dự án sẽ không có ảnh hưởng xấu tới môi trường.

Theo mục 604 qui định 49 CFR của Ủy Ban Giao Thông Liên Bang, WMATA chỉ dùng dịch vụ thầu xe buýt trùng với dịch vụ giao thông diện rộng khi được phép trong trường hợp đặc biệt. Hoạt động thầu của WMATA là tự chu cấp theo mức giá đã định trước bao gồm cả chi phí trực tiếp và gián tiếp. Các dịch vụ và phí được nêu rõ trong Chương Mục #17 Giá Dịch Vụ Thầu và Chuyển Tiếp Đặc Biệt của Ủy Ban Giao Thông Vùng Đô Thị Hoa Thịnh Đốn, có hiệu lực từ ngày 1 tháng Ba năm 2008 theo nghị quyết sửa đổi 2008-56 ngày 20 tháng Mười Một năm 2008. Bản sao Kế Hoạch Phân Bỏ Chi Phí Thầu Xe Buýt và Giá Vé được Phòng Dịch Vụ Xe Buýt của WMATA công bố công khai cho công chúng thẩm định.

CÁC TÀI LIỆU CÔNG KHAI LIÊN QUAN

Kế hoạch củng cố vốn của WMATA năm 2013 có trong Đề xuất ngân sách năm 2012 của WMATA có trên mạng:

http://www.wmata.com/about_metro/docs/ProposedFY2013Budget.pdf.

Đề xuất ngân sách 2013 cũng được công bố công khai cho tới 5 giờ chiều ngày 12 tháng Ba năm 2012 các ngày trong tuần từ thứ Hai tới thứ Sáu 9 giờ sáng tới 4 giờ rưỡi chiều, trừ ngày lễ tại Văn phòng thư ký, Ủy Ban Giao Thông Vùng Đô Thị Hoa Thịnh Đốn, 600 Phố Năm, NW, Washington, D.C. 20001.

Chương trình các dự án trong đề xuất ngân sách năm 2013 sẽ là chương trình cuối cùng của các dự án trừ khi có thay đổi trước khi phê duyệt cuối cùng của Ban Giám Đốc WMATA.